

Số: 12/2025/QĐST- DS

Sơn Trà, ngày 03 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Phan Văn C, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phạm Lý H- Luật sư, Văn phòng Luật sư P, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn:

1. Bà Đặng Thị Kim S, sinh năm 1956.

2. Ông Phan Văn D, sinh năm 1978.

3. Bà Phan Thị Thanh T, sinh năm 1981.

Cùng trú tại: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị C, sinh năm 1946. Nơi cư trú: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3493 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

2. Bà Phan Thị C, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Tổ 33, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3494 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

3. Bà Phan Thị C, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Số 83 đường S, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3492 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4. Ông Phan Văn N (Chết năm 2013)

* Người thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng:

4.1. Bà Đặng Thị K, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Số 19 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3495 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.2. Ông Phan Văn T, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Số 120 đường D, tổ 94, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3477 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.3. Ông Phan Văn L, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Tổ 96, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy

quyền chứng thực số 03569 ngày 28/11/2023 tại Văn phòng Công chứng Đình Thị Hiền.

4.4. Bà Phan Thị L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Nam. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3478 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.5. Bà Phan Thị L, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Tổ 56, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3479 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.6. Ông Phan Văn T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 96, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3480 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.7. Ông Phan Văn H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ 96, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3481 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.8. Bà Phan Thị T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số 19 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3482 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

4.9. Bà Phan Thị H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ 96, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy

quyền chứng thực số 3483 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

5. Bà Phan Thị T (Chết năm 1998)

* Người thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng:

5.1. Ông Trương Văn P, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Tổ 42, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3488 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

5.2. Ông Trương Văn C, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ 67, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3489 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

5.3. Bà Trương Thị D, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Tổ 33, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3490 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

5.4. Ông Trương Văn D, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ 1B, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 91, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền chứng thực số 3491 ngày 04/12/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như Nga.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác định phần di sản của ông Phan Văn K (chết năm 1983) và bà Ngô Thị T (chết năm 2008) gồm có: 01 ngôi nhà cấp 4 có diện tích xây dựng: 178,9m², diện tích sàn: 178,9m² có cấu trúc: móng đá, tường xây gạch, mái tôn, nền gạch men được xây dựng trên diện tích đất 380,7m² thuộc thửa đất 35, tờ bản đồ số 50, địa chỉ tại Tổ 91, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố

Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số DA 257595 do UBND quận Sơn Trà cấp ngày 11/10/2022 đứng tên ông Phan Văn C. Nhà, đất và cây trồng trên đất có giá trị 14.626.497.856 đồng (Mười bốn tỷ sáu trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng).

2.2. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn K và bà Ngô Thị T gồm có: Bà Phan Thị C; bà Phan Thị C1; bà Phan Thị C2; ông Phan Văn C; bà Phan Thị T (chết ngày 05/6/1998), hàng thừa kế thứ nhất của bà Phan Thị T gồm có: ông Trương Văn P, ông Trương Văn C, bà Trương Thị D, ông Trương Văn D; ông Phan Văn N (chết ngày 27/10/2013), hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn N gồm có: bà Đặng Thị K và các con là ông Phan Văn T, ông Phan Văn L, bà Phan Thị L, bà Phan Thị L1, ông Phan Văn T, ông Phan Văn H, bà Phan Thị T, bà Phan Thị H; ông Phan Văn N (chết ngày 20/7/2022), hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn N gồm có: bà Đặng Thị Kim S và các con ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T.

2.3. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn K và bà Ngô Thị T về việc giao ½ nhà, đất tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 50, địa chỉ: Tổ 91, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 257595 do UBND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/10/2022 đứng tên ông Phan Văn C do ông Phan Văn K để lại nhưng đã hết thời hiệu chia di sản thừa kế thuộc quyền sở hữu sử dụng của ông Phan Văn C.

2.4. Di sản của bà Ngô Thị T để lại là ½ nhà, đất tại thửa đất số 35, tờ bản đồ số 50, địa chỉ: Tổ 91, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 257595 do UBND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/10/2022 đứng tên ông Phan Văn C được chia 7 kỷ phần gồm bà Phan Thị C; bà Phan Thị C1; bà Phan Thị C2; ông Phan Văn C; bà Phan Thị T (chết ngày 05/6/1998), hàng thừa kế thứ nhất của bà Phan Thị T gồm có: ông Trương

Văn P, ông Trương Văn C, bà Trương Thị D, ông Trương Văn D; ông Phan Văn N (chết ngày 27/10/2013), hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn N gồm có: bà Đặng Thị K và các con là ông Phan Văn T, ông Phan Văn L, bà Phan Thị L, bà Phan Thị L1, ông Phan Văn T, ông Phan Văn H, bà Phan Thị T, bà Phan Thị H; ông Phan Văn N (chết ngày 20/7/2022), hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn N gồm có: bà Đặng Thị Kim S và các con ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T.

2.5. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phan Thị C; bà Phan Thị C1; bà Phan Thị C2; bà Phan Thị T (chết ngày 05/6/1998), hàng thừa kế thứ nhất của bà Phan Thị T gồm có: ông Trương Văn P, ông Trương Văn C, bà Trương Thị D, ông Trương Văn D; ông Phan Văn N (chết ngày 27/10/2013), hàng thừa kế thứ nhất của ông Phan Văn N gồm có: bà Đặng Thị K và các con là ông Phan Văn T, ông Phan Văn L, bà Phan Thị L, bà Phan Thị L1, ông Phan Văn T, ông Phan Văn H, bà Phan Thị T, bà Phan Thị H về việc giao kỷ phần thừa kế được hưởng cho ông Phan Văn C được nhận.

2.6. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa ông Phan Văn C và bà Đặng Thị Kim S cùng các con ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T về thời trả kỷ phần thừa kế được hưởng là 900.000.000đồng, chia phần bà Đặng Thị Kim S, ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T mỗi người được hưởng 300.000.000đồng (Ba trăm triệu đồng). Ông Phan Văn C đã giao tiền cho bà Đặng Thị Kim S, ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T mỗi người nhận 200.000.000đồng vào ngày 24/01/2025. Số tiền 300.000.000đồng còn lại ông Phan Văn C có trách nhiệm giao cho bà Đặng Thị Kim S, ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh Thúy vào ngày 10/3/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định Khoản 2 Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.7. Ông Phan Văn C được quyền quản lý, sở hữu, sử dụng ngôi nhà cấp 4 có diện tích xây dựng: 178,9m², diện tích sàn: 178,9m² có cấu trúc: móng đá, tường xây gạch, mái tôn, nền gạch men được xây dựng trên diện tích đất 380,7m² thuộc thửa đất 35, tờ bản đồ số 50, địa chỉ tại Tổ 91, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số DA 257595 do UBND quận Sơn Trà cấp ngày 11/10/2022 đứng tên ông Phan Văn C.

2.8. Ông Phan Văn C có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

2.9. Về án phí, chi phí tố tụng:

2.9.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phan Văn C phải chịu 60.863.248đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 43.300.000đồng theo biên lai thu số 0003390 ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng. Ông Phan Văn C còn phải tiếp tục nộp số tiền là 17.563.248đồng.

- Bà Đặng Thị Kim S là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T mỗi người phải chịu 7.500.000đồng.

2.9.2. Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 3.000.000đồng ông Phan Văn C tự nguyện chịu. Chi phí thẩm định giá tài sản 65.000.000đồng theo hóa đơn giá trị gia tăng số 348 ngày 31/10/2024 của Công ty cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ tài chính BTC Miền Trung ông Phan Văn C đã nộp. Bà Đặng Thị Kim S, ông Phan Văn D, bà Phan Thị Thanh T phải trả lại cho ông Phan Văn C số tiền

9.000.000đồng, chia phần mỗi người phải trả cho ông Phan Văn C 3.000.000đồng (Bà S, ông D, bà T đã trả tiền cho ông C vào ngày 24/01/2025).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Sơn Trà;
- Các đương sự
- Chi cục THA Dân sự quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Tô Thị Thy Tuyết